

Thiệu Hóa, ngày 31 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều cho trẻ 8 tuổi năm 2023 trên địa bàn huyện Thiệu Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 14/09/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 126/SYT-NVY ngày 13/1/2023 của giám đốc Sở Y tế Thanh Hóa về việc triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 62/KH-KSBT ngày 27/1/2023 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Thanh Hóa về việc tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 8 tuổi và học sinh đang học lớp 3 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023.

Để triển khai có hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin (Td) cho trẻ 8 tuổi và tăng cường công tác phòng, chống bệnh Uốn ván – Bạch hầu trên địa bàn huyện. Giám đốc TTYT Thiệu Hóa ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh Uốn ván, Bạch hầu trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh Uốn ván, Bạch hầu trên địa bàn huyện Thiệu Hóa.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ trẻ 8 tuổi (sinh năm 2014) đang học lớp 3 trong các trường học và trẻ 8 tuổi không đi học trên toàn huyện được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin uốn ván, bạch hầu giảm liều Td.

- Tổ chức thực hiện tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi và hình thức

- Phạm vi triển khai: Triển khai tiêm đồng loạt tại 25 xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện.

- Hình thức triển khai: Tiêm theo hình thức cuốn chiếu cho tất cả các đối tượng thành 2 đợt.

+ Đợt 1: Triển khai tiêm chính tại Trường học

+ Đợt 2: Triển khai tiêm vét tại trạm Y tế

2. Đối tượng tiêm chủng

Tất cả trẻ 8 tuổi (sinh năm 2014) trên địa bàn toàn huyện, bao gồm:

- Trẻ đang học lớp 3 (kể cả trẻ 8 tuổi mới học lớp 2) năm học 2022-2023
- Trẻ 8 tuổi không đi học; hiện đang có mặt tại địa phương (kể cả trẻ vắng lai).

Ngoại trừ trường hợp trẻ mới được tiêm vắc xin có chứa thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong thời gian chưa đủ 01 tháng.

- Tổng số đối tượng dự kiến cần tiêm vắc xin Td trên địa bàn huyện là 2528 đối tượng (Phụ lục 1).

3. Thời gian triển khai

- Ngày 07 và 08/2/2023. Tiêm cho đối tượng học sinh tại trường học

- Ngày 14/2/2023. Tiêm vét cho học sinh chưa được tiêm tại trường và trẻ không đi học tại trạm Y tế xã, thị trấn.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông cho cộng đồng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, mục tiêu của chiến dịch, tác dụng, lợi ích, tính an toàn và hiệu quả phòng bệnh Uốn ván - Bạch hầu của vắc xin Td, các phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, truyền thông trực tiếp giữa nhà trường với phụ huynh hoặc gián tiếp thông qua đài truyền thanh tuyến xã.

- Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông cho phụ huynh và học sinh về ý nghĩa, sự cần thiết phải tiêm chủng vắc xin Td.

- Gửi giấy mời hoặc thông báo cho phụ huynh học sinh: Đối tượng tiêm, thời gian tiêm và địa điểm tổ chức tiêm trước khi thực hiện tiêm từ 03-04 ngày.

2. Công tác tập huấn

- Tập huấn về mục đích, nội dung, cách thức tổ chức buổi tiêm chủng và phương pháp giám sát cho 100% cán bộ tham gia công tác chỉ đạo, giám sát chiến dịch.

- Tập huấn về xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng, bảo quản, sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, báo cáo nội dung và kết quả thực hiện.

- Tập huấn phòng và xử trí sốc phản vệ, điều tra giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thống kê báo cáo cho cán bộ y tế tuyến huyện, tuyến xã.

3. Điều tra, lập danh sách đối tượng và gửi giấy mời

- Trạm Y tế chủ động và phối hợp với nhà trường điều tra, rà soát và cập nhật danh sách đối tượng lên hệ thống phần mềm Quản lý Tiêm chủng Quốc gia trước khi triển khai tiêm.

+ Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường lập danh sách theo lớp đối với trẻ học trong trường học, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp.

+ Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp với cộng tác viên dân số, trưởng thôn và chính quyền địa phương rà soát nhóm trẻ 8 tuổi không đi học tại cộng đồng (là trẻ sinh năm 2014) đang có mặt tại địa phương (danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, trẻ ở làng chài thuộc địa phương quản lý).

- Từ danh sách điều tra, rà soát. Trạm Y tế chủ động lập kế hoạch trên phần mềm trước khi triển khai tiêm. Gửi giấy mời hoặc thông báo cho phụ huynh học sinh: Đối tượng tiêm, thời gian và địa điểm tổ chức tiêm trước ngày triển khai tiêm.

4. Tiếp nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các quy định khác của Bộ Y tế về tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế tiếp nhận vắc xin từ tuyến tỉnh, vận chuyển, bảo quản, lập kế hoạch quản lý và cấp phát vắc xin, bơm tiêm cho tuyến xã trước khi triển khai chiến dịch.

- Số liều vắc xin (Td) tiếp nhận và cấp phát tiêm theo kế hoạch dự kiến (Phụ lục 2).

- Trạm Y tế phân công cán bộ, chuẩn bị dụng cụ để tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và sử dụng vắc xin theo quy định.

5. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức buổi tiêm chủng theo đúng quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

- Trạm Y tế chủ động báo cáo UBND xã, thị trấn và phối hợp cùng nhà trường để xây dựng kế hoạch triển khai buổi tiêm chủng an toàn, chất lượng theo

quy định.

- Mỗi điểm tiêm chủng phải đảm bảo nguyên tắc: Không tiêm quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm. Căn cứ đối tượng thực tế và nhân lực, trang thiết bị để bố trí số bàn tiêm hợp lý, an toàn và chất lượng đảm bảo theo quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, phương tiện, phác đồ xử lý sốc phản vệ..., tại mỗi điểm tiêm chủng để sẵn sàng xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.

- Khám sàng lọc trước tiêm theo hướng dẫn tại Quyết định 2470/QĐ-BYT ngày 14/6/2019 về hướng dẫn Khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Thực hiện tiêm đúng đối tượng chỉ định, đúng vắc xin. Kiểm tra và lắc kỹ lọ vắc xin trước khi tiêm.

- Theo dõi chặt chẽ sau tiêm để kịp thời xử lý các tình huống xảy ra sau tiêm chủng, báo cáo đầy đủ các trường hợp phản ứng sau tiêm theo quy định.

- Thu dọn dụng cụ, tiêu hủy vỏ lọ vắc xin và bơm tiêm đúng quy định. Vắc xin còn nguyên chưa sử dụng phải được bảo quản ngay ở nhiệt độ +2 đến 8°C và theo dõi hàng ngày.

6. Công tác thống kê báo cáo

- Trung tâm Y tế tăng cường chỉ đạo và cử cán bộ kiểm tra, giám sát và hỗ trợ tại mỗi điểm tiêm chủng trong suốt quá trình triển khai chiến dịch.

- Trạm Y tế báo cáo kết quả thực hiện về TTYT/Khoa KSDB theo mẫu quy định sau khi thực hiện tiêm vét xong.

- Khoa KSBT và HIV/AIDS tổng hợp số liệu để báo cáo Ban giám đốc và tuyến tỉnh theo quy định.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

- Kinh phí mua vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn do Bộ Y tế và Dự án tiêm chủng Quốc gia đảm bảo.

- Trạm Y tế tham mưu cho UBND xã, thị trấn hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động: điều tra, lập danh sách đối tượng; in biểu mẫu, giấy mời; truyền thông tại cộng đồng và các chi phí khác liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Khoa, phòng

1.1. Khoa KSDB và HIV/AIDS

- Tham mưu cho Ban giám đốc xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td cho trẻ 8 tuổi trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn trạm Y tế điều tra, rà soát, lập danh sách và cập nhật đối tượng tiêm lên phần mềm Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia và thực hiện quy trình tiêm 4 bước trên phần mềm theo quy định.

- Tập huấn chuyên môn cho cán bộ Y tế tuyến xã về công tác tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển, sử dụng vắc xin.

- Xây dựng kế hoạch cấp phát vắc xin Td và vật tư tiêm chủng, hướng dẫn tiếp nhận và bảo quản, vận chuyển và sử dụng vắc xin theo quy định.

- Là đầu mối tổng hợp báo cáo tình hình triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td về Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh và Trung tâm Y tế.

1.2. Khoa Cận lâm sàng

- Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng chiến dịch theo quy định của Chương trình TCMR Quốc gia.

- Theo dõi và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng của chiến dịch trên phần mềm Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Cấp phát vắc xin Td và bơm tiêm cho trạm Y tế cho các trạm Y tế theo kế hoạch phê duyệt.

- Phân công cán bộ chỉ đạo tuyến giám sát và hỗ trợ trạm Y tế trong thời gian triển khai chiến dịch.

1.3. Phòng truyền thông dân số

- Xây dựng và cung cấp bài truyền thông về mục đích, ý nghĩa, tính an toàn của vắc xin Td và đối tượng cần tiêm chủng mũi bổ sung cho trạm Y tế xã, thị trấn, Đài truyền thanh huyện.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện thực hiện tuyên truyền về triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td trên các phương tiện thông tin đại chúng với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu trước ngày triển khai tiêm.

- Phân công cán bộ chỉ đạo tuyến giám sát và hỗ trợ trạm Y tế trong thời gian triển khai chiến dịch.

1.4. Các Khoa, phòng khác

- Phối hợp thực hiện các nội dung theo kế hoạch đề ra

- Phân công cán bộ chỉ đạo tuyến giám sát và hỗ trợ trạm Y tế trong thời gian triển khai chiến dịch

- Thực hiện tuyên truyền cho cộng đồng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tính an toàn và hiệu quả phòng bệnh Uốn ván - Bạch hầu của vắc xin Td.

2. Trạm Y tế xã, thị trấn

- Tham mưu cho UBND xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để triển khai thực hiện tiêm chủng chiến dịch bổ sung vắc xin Td đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng tiến độ và chất lượng.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thuốc để sơ cấp cứu khi cần thiết. Tại mỗi bàn tiêm phải có đầy đủ danh sách đối tượng tiêm chủng để theo dõi và báo cáo.

- Phối hợp với các trường Tiểu học trên địa bàn chuẩn bị đầy đủ phòng tiêm, bố trí điểm tiêm chủng theo quy định trước ngày triển khai tiêm chủng.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo mẫu, đúng thời gian quy định về Trung tâm Y tế/Khoa KSBT và HIV/AIDS.

Trên đây là nội dung kế hoạch triển khai thực hiện Tiêm chủng chiến dịch vắc xin Td để phòng bệnh Bạch hầu - Uốn ván cho trẻ 8 tuổi năm 2023 trên địa bàn huyện Thiệu Hóa. Đề nghị các Khoa, phòng và trạm Y tế xã thị trấn nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Trạm Y tế xã, thị trấn (để t/h);
- BCD huyện (để b/c);
- Các Khoa, Phòng (để CĐT);
- Lưu: VT, KSBT./.



Lê Lương Khang

PHỤ LỤC 1

**ĐỐI TƯỢNG TRẺ 8 TUỔI TIÊM BỔ SUNG VẮC XIN
UỐN VÁN-BẠCH HẦU GIẢM LIỀU NĂM 2023**

TT	Xã, thị trấn	Đối tượng tại trường học	Đối tượng tại cộng đồng	Số đối tượng vùng khó khăn	Tổng số đối tượng cần tiêm	Ghi chú
1	Thiệu Toán	63	0	0	63	
2	Thiệu Chính	74	0	0	74	
3	Minh Tâm	137	0	0	137	
4	Thiệu Hòa	99	0	0	99	
5	Thiệu Viên	110	0	0	110	
6	Thiệu Lý	90	0	0	90	
7	Thiệu Vận	67	0	0	67	
8	Thiệu Trung	90	0	0	90	
9	Tân Châu	103	0	0	103	
10	Thiệu Giao	25	0	0	25	
11	Thiệu Ngọc	73	0	0	73	
12	Thiệu Vũ	84	0	0	84	
13	Thiệu Tiến	117	0	0	117	
14	Thiệu Thành	85	0	0	85	
15	Thiệu Công	114	0	0	114	
16	Thiệu Phúc	80	0	0	80	
17	Thiệu Phú	119	0	0	119	
18	Thiệu Long	107	0	0	107	
19	Thị trấn	303	0	0	303	
20	Thiệu Nguyên	135	0	0	135	
21	Thiệu Duy	107	0	0	107	
22	Thiệu Giang	94	0	0	94	
23	Thiệu Hợp	100	0	0	100	
24	Thiệu Thịnh	67	0	0	67	
25	Thiệu Quang	82	3	0	85	
Tổng cộng		2525	3	0	2528	

PHỤ LỤC 2

**KẾ HOẠCH CẤP VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỦNG
VẮC XIN UỐN VÁN - BẠCH HẦU GIẢM LIỀU NĂM 2023**

TT	Đối tượng tiêm (Td) năm 2022			Cấp vắc xin và vật tư			Ghi chú
	Xã, thị trấn	Đối tượng tại trường học	Đối tượng tại cộng đồng	Vắc xin (liều 0.5ml)	Bơm tiêm 0.5ml	Hộp AT	
1	Thiệu Toán	63	0	80	66	1	
2	Thiệu Chính	74	0	90	77	1	
3	Minh Tâm	137	0	170	143	1	
4	Thiệu Hòa	99	0	120	103	1	
5	Thiệu Viên	110	0	120	114	1	
6	Thiệu Lý	90	0	110	94	1	
7	Thiệu Vận	67	0	80	70	1	
8	Thiệu Trung	90	0	110	94	1	
9	Tân Châu	103	0	120	107	1	
10	Thiệu Giao	25	0	30	26	1	
11	Thiệu Ngọc	73	0	100	76	1	
12	Thiệu Vũ	84	0	100	88	1	
13	Thiệu Tiến	117	0	140	122	1	
14	Thiệu Thành	85	0	100	89	1	
15	Thiệu Công	114	0	140	119	1	
16	Thiệu Phúc	80	0	100	84	1	
17	Thiệu Phú	119	0	140	124	1	
18	Thiệu Long	107	0	130	112	1	
19	Thị trấn	303	0	350	316	2	
20	Thiệu Nguyên	135	0	160	141	1	
21	Thiệu Duy	107	0	130	112	1	
22	Thiệu Giang	94	0	110	98	1	
23	Thiệu Hợp	100	0	120	104	1	
24	Thiệu Thịnh	67	0	80	70	1	
25	Thiệu Quang	82	3	100	89	1	
Tổng cộng		2525	3	3030	2638	26	